CTCP Sông Đà 2 (UPCOM: SD2)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	3,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.6%	-27.8%	-37.1%

Q2/25

ROE 1.9%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	23.7 tỷ VNĐ	▼ 8.40 ▼ 26.0%	▼ 1.50 ▼ 5.8%

	6T 2025	YoY
DT thuần	55.9 tỷ VNĐ	▼ 5.60 ▼ 9.2%

	Q2/25	QoQ	YoY
LN gộp	0.16 tỷ VNĐ	▼ 2.57 ▼ 94.1%	▼ 5.74 ▼ 97.3%

	6T 2025	YoY
LN gộp	2.89 tỷ VNĐ	▼ 5.47 ▼ 65.4%

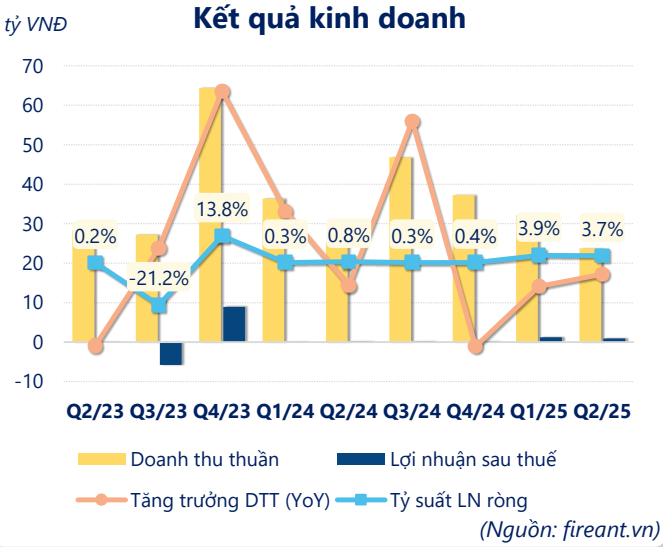
	Q2/25	QoQ	YoY
LN thuần	-2.98 tỷ VNĐ	▼ 5.04 ▼ 244%	▼ 5.26 ▼ 231%

	6T 2025	YoY
LN thuần	-0.92 tỷ VNĐ	▼ 2.22 ▼ 171%

	Q2/25	QoQ	YoY
LN sau thuế	0.89 tỷ VNĐ	▼ 0.37 ▼ 29.5%	▲ 0.69 ▲ 344%

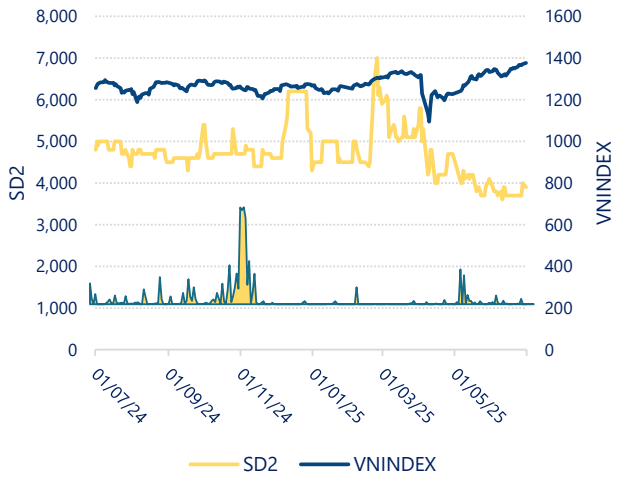
	6T 2025	YoY
LN sau thuế	2.15 tỷ VNĐ	▲ 1.83 ▲ 571%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

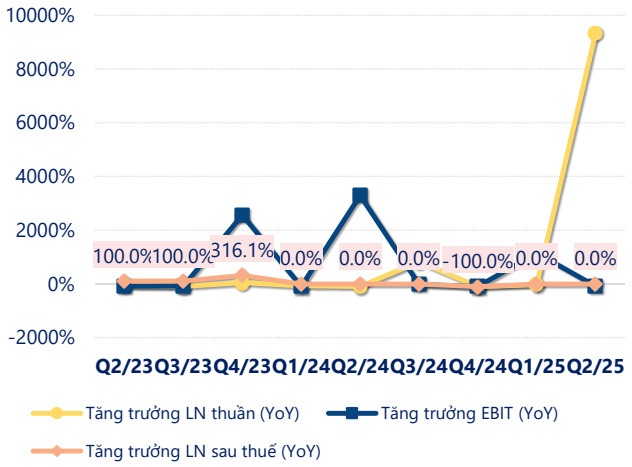
Lịch sử giá



CTCP Sông Đà 2 (UPCOM: SD2)

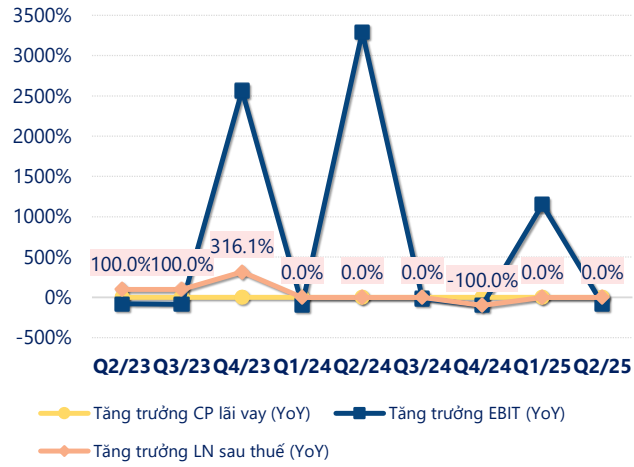
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



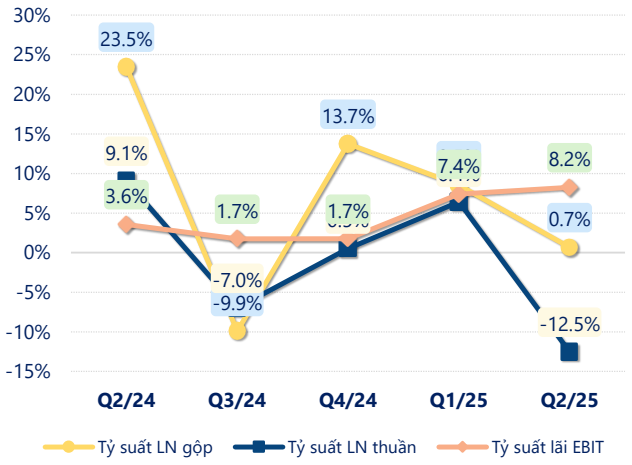
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



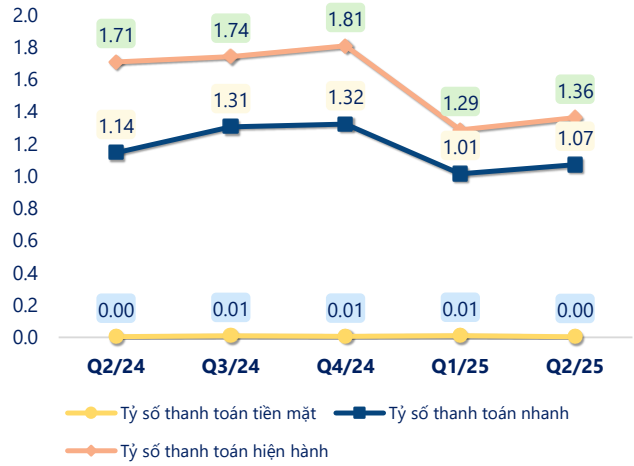
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



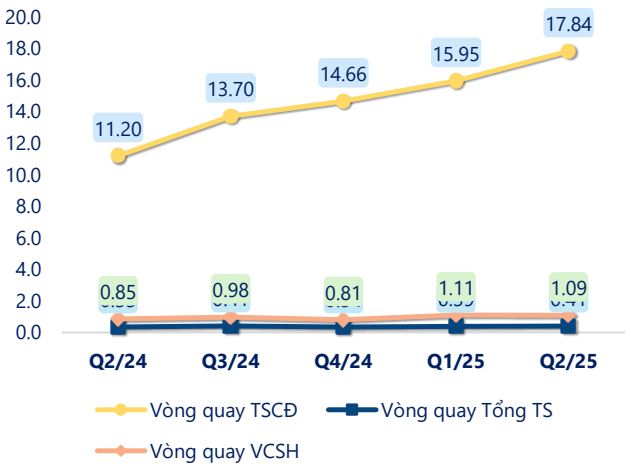
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



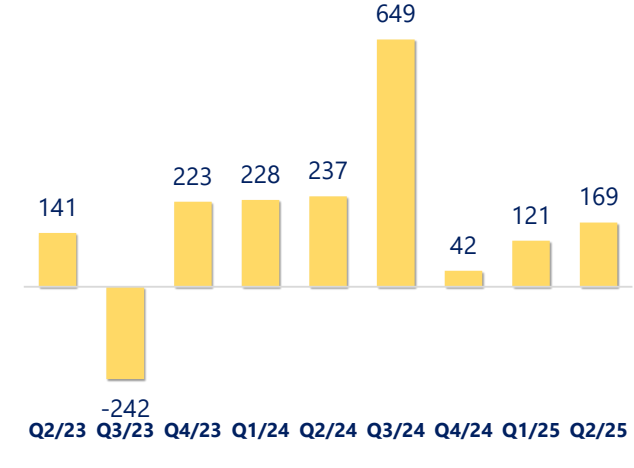
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

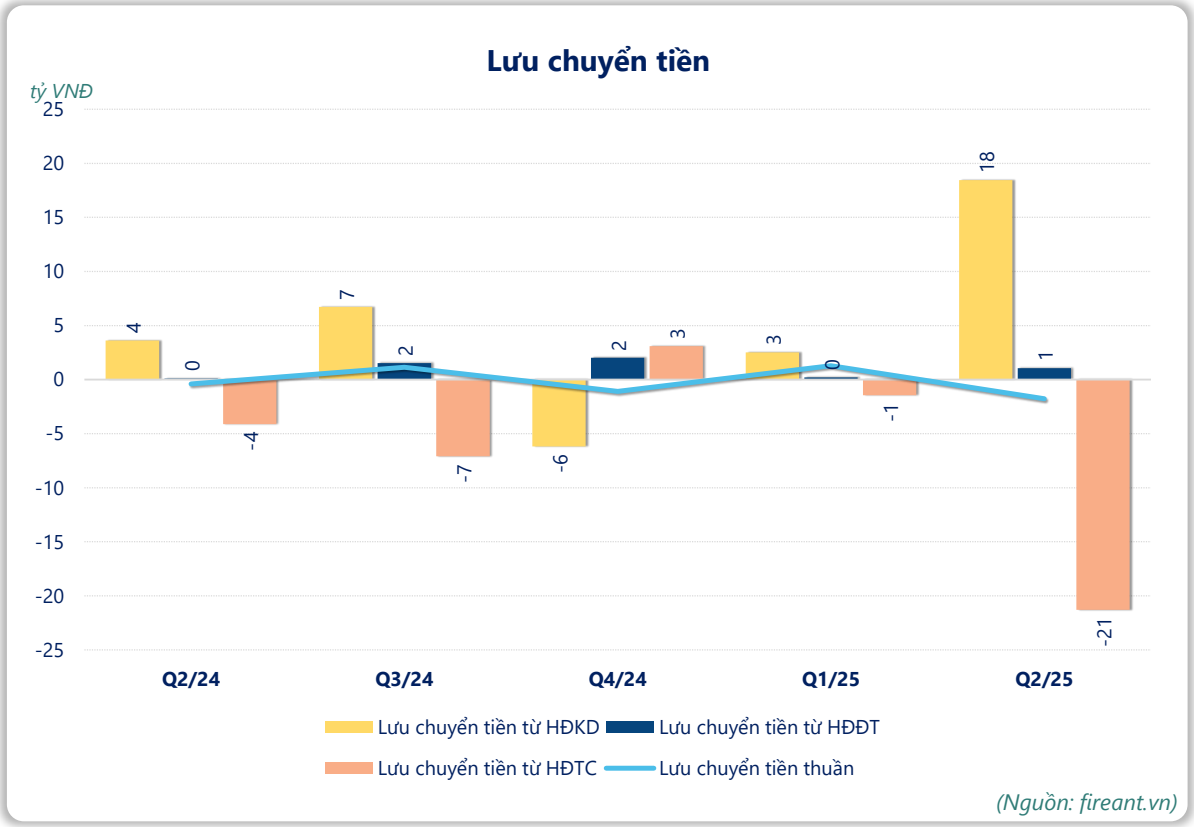


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sông Đà 2 (UPCOM: SD2)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**23.7**	**25.2**	**-5.8%**	**55.9**	**61.5**	**-9.2%**
Giá vốn hàng bán	23.6	19.3	22.2%	53.0	53.2	-0.4%
Lợi nhuận gộp	0.16	5.90	-97.3%	2.89	8.36	-65.4%
Doanh thu HĐTC	0.17	0.27	-37.2%	0.38	0.78	-50.9%
Chi phí TC	1.07	0.70	52.6%	2.19	1.42	53.7%
Chi phí lãi vay	1.07	0.70	52.6%	2.19	1.42	53.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.22	0.40	-44.7%	0.49	0.69	-29.0%
Chi phí QLDN	**2.02**	**2.80**	**-28.0%**	**1.51**	**5.73**	**-73.6%**
LN thuần từ HĐKD	-2.98	2.28	-231%	-0.92	1.30	-171%
Lợi nhuận khác	**3.86**	**-2.08**	**286%**	**3.06**	**-0.98**	**414%**
LN trước thuế	0.89	0.20	344%	2.15	0.32	571%
Lợi nhuận sau thuế	**0.89**	**0.20**	**344%**	**2.15**	**0.32**	**571%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.89**	**0.20**	**344%**	**2.15**	**0.32**	**571%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)